

**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Chương trình quốc gia phòng, chống bệnh Đại  
giai đoạn 2022 - 2030 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

Thực hiện Quyết định số 2151/QĐ-TTg ngày 21/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt "Chương trình quốc gia phòng, chống bệnh Đại, giai đoạn 2022 - 2030"; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia phòng, chống bệnh Đại giai đoạn 2022-2030 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, như sau:

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung**

Kiểm soát được bệnh Đại trên đàn chó, mèo nuôi và phần đầu không có người tử vong vì bệnh Đại vào năm 2030.

**2. Mục tiêu cụ thể**

*a) Đối với phòng, chống bệnh Đại ở động vật*

- Quản lý được 70% số hộ nuôi chó, mèo đang nuôi trong giai đoạn 2022 - 2025; trên 90% trong giai đoạn 2026 - 2030.
- Phần đầu tiêm vắc xin Đại đạt 70% tổng đàn chó, mèo nuôi trong giai đoạn 2022 - 2025; trên 80% trong giai đoạn 2026 - 2030.

Đối với chó, mèo ở các địa phương được công nhận là vùng nông thôn mới đảm bảo tỷ lệ tiêm vắc xin Đại đạt trên 70% tổng đàn chó, mèo trong giai đoạn 2022 - 2025 và trên 80% tổng đàn trong giai đoạn 2026 - 2030.

- Trên 70% các huyện, thành phố giám sát được chó, mèo mắc, nghi mắc bệnh Đại trong giai đoạn 2022 - 2025; trên 90% trong giai đoạn 2026 - 2030.

- Xây dựng được ít nhất 2 cơ sở an toàn dịch bệnh Đại.

*b) Đối với phòng, chống bệnh Đại trên người*

- 100% các huyện, thành phố có điểm tiêm vắc xin Đại và kháng huyết thanh Đại cho người.

- 100% huyện, thành phố thực hiện truyền thông nguy cơ và nâng cao nhận thức về phòng, chống bệnh Đại ở cộng đồng, trường học.

- 100% số người tiêm vắc xin phòng bệnh Đại do động vật cắn được báo cáo qua hệ thống báo cáo quốc gia.

- 90% số người phơi nhiễm với bệnh Đại được điều trị dự phòng sau phơi nhiễm.

- Đến năm 2025, không còn huyện, thành phố có nguy cơ cao về bệnh Đại trên người; đến năm 2027 không còn huyện, thành phố nào có nguy cơ trung bình về bệnh Đại trên người.

- Đến năm 2025, giảm 50% số người tử vong vì bệnh Đại so với giai đoạn 2017- 2021; phần đầu không còn người tử vong vì bệnh Đại từ năm



2030.

## II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

### 1. Quản lý đàn chó, mèo

#### a) Chủ nuôi chó, mèo

Chủ nuôi chó, mèo có trách nhiệm đăng ký, khai báo nuôi chó, mèo với chính quyền cấp xã; cam kết nuôi nhốt chó, mèo trong khuôn viên gia đình; chó, mèo khi đưa ra khỏi nhà phải được xích, rọ mõm và có người dắt để phòng cắn người; nếu để chó, mèo cắn người thì phải chi trả những chi phí liên quan theo quy định; từng bước áp dụng việc đánh dấu để nhận diện (đeo vòng cổ) cho chó, mèo đã được tiêm vắc xin Đại.

#### b) Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn

Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tổ chức quản lý, lập danh sách hộ nuôi chó hoặc sổ quản lý chó, mèo; cập nhật số liệu nuôi tại địa phương trên Hệ thống báo cáo trực tuyến quản lý chó, mèo. Định kỳ tối thiểu 02 lần/năm, báo cáo cập nhật số liệu các hộ nuôi và tổng đàn chó, mèo chi tiết đến cấp xã.

- Căn cứ tình hình thực tiễn tại địa phương để quyết định thành lập đội bắt chó, mèo thả rông, nghi mắc bệnh Đại, cưỡng chế tiêm vắc xin Đại cho chó, mèo.

- Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm hành chính trong quản lý nuôi chó, mèo, không tiêm vắc xin Đại cho chó, mèo theo quy định của pháp luật.

### 2. Tiêm phòng vắc xin Đại cho đàn chó, mèo

#### a) Yêu cầu chung về tiêm vắc xin Đại

- Đối tượng và phạm vi tiêm phòng: toàn bộ đàn chó, mèo nuôi trong địa bàn cấp xã; chó, mèo đã tiêm vắc xin Đại nên được đánh dấu để nhận diện (vòng đeo cổ).

- Thời điểm và tần suất: hằng năm tổ chức 2 đợt tiêm phòng, đợt chính vào trước thời điểm nắng nóng, trước mùa hè, tỉ lệ tiêm trong trong đợt chính trên 70% kế hoạch năm; cả năm tiêm được trên 50% tổng đàn chó, mèo nuôi trong giai đoạn 2022 - 2025, 60% tổng đàn trong giai đoạn 2026 - 2030; thường xuyên rà soát, tiêm bổ sung cho đàn chó, mèo mới phát sinh. Tập trung những địa bàn nguy cơ cao.

- Sử dụng vắc xin: theo hướng dẫn của nhà sản xuất vắc xin hoặc theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

#### b) Tổ chức tiêm vắc xin Đại

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí mua vắc xin, tổ chức tiêm vắc xin Đại cho đàn chó, mèo trên phạm vi cấp tỉnh đồng loạt vào cùng một thời điểm; chỉ đạo Chi cục Chăn nuôi và thú y hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ cho lực lượng tham gia bắt chó, mèo để tiêm vắc xin Đại.

- Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm bố trí các lực lượng thống kê đàn chó, mèo nuôi; tuyên truyền, vận động chủ nuôi chó, mèo chủ động kinh phí tiêm vắc xin Đại; phối hợp với cơ quan thú y để triển khai tiêm vắc xin Đại đảm bảo đạt yêu cầu, phối hợp tổ chức hướng dẫn, giám sát việc tiêm phòng và cấp Giấy chứng nhận tiêm phòng bệnh Đại, đánh giá kết quả tiêm phòng, thực hiện

vệ sinh, khử trùng tiêu độc tại khu vực đã tổ chức tiêm phòng.

- Nhân viên thú y cấp xã, những người có chứng chỉ hành nghề thú y, các cơ sở có đủ điều kiện hành nghề khám chữa bệnh cho chó, mèo thực hiện tiêm phòng vắc xin Đại cho chó, mèo, cấp Giấy chứng nhận tiêm phòng và báo cáo số liệu tiêm phòng theo hướng dẫn của cơ quan thú y và chính quyền địa phương theo quy định.

### **3. Điều trị dự phòng sau phơi nhiễm cho người**

#### *a) Yêu cầu chung đối với điều trị dự phòng sau phơi nhiễm*

Tất cả những người bị chó, mèo hoặc động vật khác nghi mắc bệnh Đại cắn, cào, phơi nhiễm, có nguy cơ nhiễm với bệnh Đại nhưng chưa được tiêm vắc xin Đại phải được điều trị dự phòng.

#### *b) Tổ chức điều trị dự phòng*

Sở Y tế xây dựng Kế hoạch về cung ứng, sử dụng vắc xin phòng Đại cho người bị chó, mèo cắn, người có nguy cơ cao phơi nhiễm bệnh Đại; kiện toàn, mở rộng số lượng điểm tiêm vắc xin và huyết thanh kháng Đại để phục vụ công tác điều trị dự phòng, đảm bảo khả năng dễ tiếp cận, giá thành thấp, đặc biệt ở khu vực có nguy cơ cao, mỗi huyện có ít nhất 01 điểm tiêm có đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị, vật tư và nguồn nhân lực cho điều trị dự phòng; đảm bảo đủ trang thiết bị, vắc xin và huyết thanh kháng Đại đã được cấp phép sử dụng; hỗ trợ điều trị dự phòng cho người nghèo tại các khu vực đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, vùng biên giới, biển đảo, người có công với cách mạng, người tham gia công tác phòng chống dịch và các đối tượng đặc biệt khác do chính quyền địa phương quyết định.

### **4. Phối hợp giữa cơ quan thú y và cơ quan y tế về phòng, chống bệnh Đại**

Xây dựng quy chế phối hợp giữa cơ quan thú y và cơ quan y tế, bảo đảm kịp thời chia sẻ thông tin bệnh Đại và triển khai nhanh nhất, hiệu quả nhất các biện pháp phòng, chống bệnh Đại.

### **5. Thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức, thái độ và thay đổi hành vi trong phòng, chống bệnh Đại**

#### *a) Nội dung thông tin, tuyên truyền*

Các nội dung và tổ chức thực hiện Kế hoạch phòng, chống bệnh Đại, giai đoạn 2022 - 2030 với mục tiêu quan trọng không có người tử vong vì bệnh Đại từ năm 2030. Trong đó tập trung các nội dung:

- Đặc điểm và tính chất nguy hiểm của bệnh Đại, cách nhận biết người và động vật mắc bệnh Đại, nghi mắc bệnh Đại và biện pháp xử lý, phòng, chống bệnh Đại ở người và động vật; chủ trương, chính sách và quy định về quản lý nuôi chó, mèo và tiêm vắc xin Đại cho chó, mèo; các biện pháp phòng, chống bệnh Đại, xây dựng cơ sở an toàn bệnh Đại; xử lý vi phạm các trường hợp vi phạm, không tuân thủ các quy định về quản lý chó, mèo nuôi, tiêm vắc xin Đại cho chó, mèo, không tuân thủ các biện pháp phòng, chống bệnh Đại.

- Nâng cao nhận thức cộng đồng về tính chất nguy hiểm của bệnh Đại và các biện pháp phòng chống bệnh Đại ở người; hướng dẫn người bị chó, mèo

cào, cắn hoặc động vật khác nghi mắc bệnh Đại cào, cắn cần phải xử lý y tế ngay ban đầu và phải đến các cơ sở y tế để được điều trị dự phòng kịp thời. Không sử dụng thuốc đông y (thuốc nam, thuốc bắc) hoặc các loại thuốc khác không theo quy định của ngành y tế thay thế vắc xin để điều trị dự phòng bệnh Đại khi bị chó, mèo cắn.

*b) Phương thức thông tin, tuyên truyền*

- Truyền thông qua các chương trình truyền hình, phát thanh của địa phương, bảng tin, dán áp phích, poster... nơi công cộng, đông người, các điểm sinh hoạt văn hóa, sinh hoạt cộng đồng của người dân.

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền lưu động ở cơ sở; tuyên truyền, vận động thông qua các báo cáo viên, tuyên truyền viên, cán bộ y tế, thú y cơ sở; xây dựng, in ấn, phát miễn phí tờ rơi các tài liệu tuyên truyền; truyền thông học đường về phòng, chống bệnh Đại; phát động hưởng ứng và tổ chức mít tinh ngày “Thế giới phòng chống bệnh Đại” vào ngày 28/9 hàng năm; tổ chức các hội thảo, hội nghị, tập huấn chuyên đề, các buổi tọa đàm, nói chuyện, giao lưu trực tuyến, tổ chức sự kiện, ...

*c) Thời điểm và tần suất tuyên truyền*

Thông tin, tuyên truyền về các nội dung phòng, chống bệnh Đại trên người và động vật phải được thực hiện thường xuyên, liên tục, đặc biệt vào thời điểm trước mùa nắng nóng (mùa hè), trước thời điểm tổ chức tiêm vắc xin Đại cho chó, mèo nhất là tại các khu vực đông dân cư và có nuôi nhiều chó, mèo, khu vực có nguy cơ cao về bệnh Đại, khu vực ổ dịch (có người tử vong do bệnh Đại), khu vực người dân chưa có nhận thức cao về nguy cơ bệnh Đại.

**6. Điều tra, ứng phó, xử lý ổ dịch Đại**

Điều tra, xử lý dịch bệnh Đại trên động vật và người bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật về thú y và y tế, cụ thể như sau:

*a) Chủ nuôi chó, mèo*

Chủ nuôi chó, mèo có trách nhiệm báo cáo, cung cấp thông tin chính xác cho chính quyền địa phương, cán bộ thú y, y tế gần nhất khi phát hiện động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh, chết do Đại; cách ly theo dõi động vật có dấu hiệu nghi mắc bệnh Đại, tiêu hủy động vật mắc bệnh Đại theo hướng dẫn của cơ quan thú y và chính quyền địa phương; nghiêm cấm mua bán, giết mổ, sử dụng sản phẩm động vật nghi mắc bệnh Đại; không vứt xác động vật ra môi trường; thực hiện vệ sinh, khử trùng, tiêu độc, tiêu hủy bắt buộc động vật nghi mắc bệnh, mắc bệnh, chết do bệnh Đại.

*b) Cơ quan thú y chủ trì, phối hợp với cơ quan y tế, chính quyền cơ sở*

Cơ quan thú y có trách nhiệm hướng dẫn thực hiện tiêu hủy ngay động vật mắc bệnh; tiến hành điều tra ổ dịch và lấy mẫu động vật để xét nghiệm bệnh Đại; thực hiện tiêm vắc xin Đại để phòng, chống dịch bệnh cho chó, mèo; hướng dẫn thực hiện vệ sinh, khử trùng, tiêu độc, tiêu hủy bắt buộc động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh, chết do bệnh Đại; theo dõi nuôi cách ly động vật nghi mắc Đại cần người theo quy định; trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định công bố dịch, công bố hết dịch theo quy định; tham mưu cho Ủy ban nhân dân, các sở, ban, ngành chức năng có liên quan tổ chức triển khai phòng, chống bệnh Đại

VIỆN  
GIÁ

theo quy định; báo cáo dịch bệnh theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; lập biên bản vi phạm hành chính và trình cấp có thẩm quyền ra quyết định xử phạt các trường hợp vi phạm trong phòng, chống dịch bệnh Đại; thông báo cho cơ quan y tế để giám sát, phòng chống bệnh Đại trên người.

*c) Cơ quan y tế chủ trì, phối hợp với cơ quan thú y, chính quyền cơ sở*

Cơ quan y tế có trách nhiệm hướng dẫn xử lý bệnh nhân tử vong do bệnh Đại, mai táng theo quy định của bệnh truyền nhiễm cấp tính nguy hiểm nhóm B. Người trong gia đình tiếp xúc trực tiếp, cán bộ y tế tiếp xúc trực tiếp với bệnh nhân cần được điều trị dự phòng; phối hợp với cơ quan thú y và chính quyền địa phương để xác định người cần đi điều trị dự phòng, hướng dẫn người bị chó, mèo cắn đi điều trị dự phòng tại các cơ sở y tế; thông báo, chia sẻ kịp thời thông tin người bị chó, mèo cắn phải đi điều trị dự phòng tại cơ sở y tế (trong vòng 24 giờ) cho cơ quan thú y địa phương để giám sát, phòng chống bệnh Đại trên động vật; truyền thông, hướng dẫn người bị phơi nhiễm đến các cơ sở y tế để được điều trị dự phòng; phối hợp với cơ quan thú y và chính quyền cơ sở để xác định người cần đi điều trị dự phòng, hướng dẫn người bị chó, mèo cắn đi điều trị dự phòng tại các cơ sở y tế; thực hiện các biện pháp chống dịch khác theo quy định hiện hành; thông báo, chia sẻ kịp thời thông tin người bị chó, mèo cắn phải đi điều trị dự phòng tại cơ sở y tế cho cơ quan thú y địa phương để giám sát, phòng chống bệnh Đại trên động vật.

*d) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn*

- Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn có trách nhiệm: tổ chức xử lý ổ dịch, tiêu hủy động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh Đại; chó, mèo bệnh, chết vô chủ, thịt chó, mèo mắc bệnh Đại, nghi mắc bệnh Đại; thực hiện các biện pháp phòng, chống bệnh Đại theo quy định; phối hợp, điều tra xác định hộ nuôi có chó, mèo mắc, nghi mắc bệnh Đại; thành lập tổ giám sát, bắt và xử lý chó, mèo thả rông, chó, mèo chưa được tiêm vắc xin Đại trong vùng đang có ổ dịch Đại;

- Khi dịch bệnh có nguy cơ lây lan rộng, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố khu vực có ổ dịch chỉ đạo lập chốt kiểm soát tạm thời trên các trục đường giao thông chính ra vào vùng dịch, vùng khống chế để ngăn chặn không đưa chó, mèo ra ngoài vùng dịch; đặt biển báo khu vực có dịch, hướng dẫn người, phương tiện tránh đi qua vùng dịch; phun khử trùng các phương tiện vận chuyển từ vùng dịch đi ra ngoài; xử lý động vật mắc bệnh trong vùng dịch theo quy định; xử lý các trường hợp vi phạm hành chính theo quy định.

- Căn cứ thực tế tình hình dịch bệnh Đại, các địa phương, hằng năm tổ chức 2 đợt tiêm phòng, đợt chính vào trước thời điểm nắng nóng, trước mùa hè, tỉ lệ tiêm trong đợt chính trên 70% kế hoạch năm; cả năm tiêm được trên 50% tổng đàn chó, mèo nuôi trong giai đoạn 2022 - 2025, 60% tổng đàn trong giai đoạn 2026 - 2030, tập trung những địa bàn nguy cơ cao; Tổ chức tiêm phòng khẩn cấp vắc xin Đại cho chó, mèo khi tại địa phương xuất hiện trường hợp bệnh Đại trên người hoặc trên động vật.

## **7. Giám sát bệnh Đại trên động vật**

*a) Giám sát lâm sàng (giám sát bị động)*

- Chủ nuôi động vật có trách nhiệm thường xuyên theo dõi chó, mèo, nếu



phát hiện động vật có biểu hiện nghi mắc bệnh Đại phải báo ngay cho chính quyền cơ sở, nhân viên thú y hoặc cơ quan thú y, y tế nơi gần nhất; chịu trách nhiệm bố trí an toàn nơi cách ly động vật nghi mắc bệnh Đại; chấp hành các yêu cầu của Ủy ban nhân dân, của ngành thú y, ngành y tế để ngăn ngừa lây lan dịch bệnh, thực hiện các biện pháp ứng phó, xử lý ổ dịch Đại.

- Nhân viên thú y cấp xã, các cơ quan thú y có trách nhiệm tổ chức kiểm tra ngay khi nhận được thông tin; tổ chức điều tra, xác minh, lấy mẫu xét nghiệm, xử lý các trường hợp động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh Đại.

- Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tổ chức xử lý ổ dịch, tiêu hủy động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh Đại; tổ chức các biện pháp phòng, chống bệnh Đại theo quy định.

*b) Giám sát lưu hành vi rút và giám sát sau tiêm phòng (giám sát chủ động)*

- Hằng năm, Chi cục Chăn nuôi và Thú y xây dựng kế hoạch, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, bố trí kinh phí tổ chức triển khai giám sát lưu hành vi rút, giám sát sau tiêm phòng vắc xin Đại ở động vật; kết quả giám sát có thể sử dụng để chứng minh cơ sở, vùng an toàn bệnh Đại trên động vật.

*c) Tập huấn nâng cao năng lực giám sát*

- Cấp phát tài liệu tập huấn phòng chống bệnh Đại cho hệ thống y tế, thú y các cấp.

- Tập huấn các nội dung về quản lý đàn chó, mèo; kỹ năng bắt, xử lý chó, mèo thả rông. Thực hiện đúng các quy định về bảo quản và vận chuyển vắc xin, theo dõi sau tiêm, đảm bảo an toàn trong và sau khi tiêm vắc xin Đại; kỹ thuật thu thập, bảo quản và vận chuyển mẫu động vật nghi mắc bệnh Đại, bảo đảm an toàn cho người lấy mẫu và chất lượng của mẫu; kỹ năng điều tra, giám sát, chẩn đoán xác định bệnh Đại trên động vật, phân tích tình hình dịch tễ, xác định vùng có nguy cơ lây truyền bệnh Đại để tiêm vắc xin Đại cho chó, mèo; phối hợp liên ngành y tế trong việc giám sát, lấy mẫu động vật để xét nghiệm bệnh Đại; kỹ năng truyền thông nguy cơ, truyền thông cộng đồng trong công tác phòng, chống bệnh Đại; kỹ năng, phương pháp xây dựng, triển khai kế hoạch xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh Đại.

## **8. Giám sát bệnh Đại trên người**

*a) Giám sát người bị phơi nhiễm đi tiêm vắc xin phòng Đại*

- Người bị chó, mèo cắn hoặc động vật khác nghi mắc bệnh Đại cào cắn phải rửa ngay vết thương và đến các cơ sở y tế để được tiêm vắc xin phòng Đại. Các điểm tiêm đảm bảo đủ vắc xin để người dân có thể tiếp cận với việc điều trị dự phòng bệnh Đại sau phơi nhiễm; trường hợp nhiều người bị chó, mèo cắn và có biểu hiện nghi mắc bệnh Đại phải báo ngay cho cơ quan thú y địa phương thực hiện các biện pháp ứng phó, xử lý phù hợp.

- Tổ chức tiêm phòng bệnh Đại cho người và báo cáo trên hệ thống theo quy định của Chương trình quốc gia phòng chống bệnh Đại trên người.

- Hằng năm, Sở Y tế căn cứ tình hình thực tế tiêm điều trị dự phòng của địa phương, vùng có báo cáo ca tử vong về bệnh Đại để xây dựng kế hoạch, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, bố trí kinh phí triển khai giám sát tiêm

phòng vắc xin cho người bị phơi nhiễm bệnh Đại do bị động vật cắn.

*b) Giám sát bệnh nhân tử vong để phát hiện sự lưu hành của vi rút Đại*

- Cán bộ y tế dự phòng có trách nhiệm phối hợp với bệnh viện tổ chức điều tra ngay khi nhận được thông tin, xác minh, lấy mẫu xét nghiệm bệnh nhân lâm sàng lên cơn Đại gửi đến Viện Vệ sinh dịch tễ/ Pasteur để chẩn đoán xác định và tìm sự lưu hành của chủng vi rút Đại.

- Tại khu vực có bệnh nhân tử vong do Đại, phối hợp với chính quyền địa phương tiến hành khử khuẩn và phối hợp với cơ quan quản lý chuyên ngành thú y điều tra xử lý ổ dịch Đại trên đàn chó, mèo tại địa phương (nếu có).

*c) Nâng cao năng lực giám sát bệnh Đại trên người*

- Chuẩn hóa chương trình, tài liệu tập huấn phòng chống bệnh Đại cho hệ thống y tế các cấp.

- Tập huấn các kỹ năng tư vấn, chỉ định và tiêm vắc xin Đại cho cán bộ y tế ở các điểm tiêm vắc xin phòng Đại cho người; kỹ thuật bảo quản và vận chuyển vắc xin, theo dõi sau tiêm; kỹ thuật thu thập, bảo quản và vận chuyển mẫu của người nghi mắc bệnh Đại, bảo đảm an toàn cho người lấy mẫu và chất lượng của mẫu; kỹ năng điều tra, giám sát, chẩn đoán xác định bệnh Đại, phân tích tình hình dịch tễ, xác định vùng, nhóm người có nguy cơ lây truyền bệnh Đại, tiêm phòng vắc xin Đại cho người có nguy cơ cao, xử lý vết cắn, điều trị dự phòng cho người bị chó, mèo cắn, xử lý ổ dịch; phối hợp liên ngành thú y trong việc giám sát, lấy mẫu bệnh Đại trên động vật dựa vào người bị cắn đi tiêm phòng; kỹ năng truyền thông nguy cơ, cách hạn chế bị động vật cắn, truyền thông cộng đồng trước, trong và sau ổ dịch bệnh Đại.

### **9. Tăng cường xét nghiệm**

Tăng cường các trang thiết bị và sinh phẩm cho các phòng thí nghiệm sẵn có; tăng số lượng lấy mẫu xét nghiệm chủ động trên người.

### **10. Xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh Đại**

Căn cứ nhu cầu của địa phương tổ chức xây dựng vùng, cơ sở an toàn đối với bệnh Đại theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, khuyến cáo của Tổ chức Thú y thế giới (OIE). Trong đó ưu tiên thực hiện tại các địa bàn phục vụ du lịch, đông dân cư, các cơ sở nuôi nhiều chó, mèo.

### **11. Kiểm soát vận chuyển chó, mèo**

Tổ chức theo dõi, giám sát, ngăn chặn, xử lý tiêu hủy chó, mèo sản phẩm chó, mèo nhập khẩu, vận chuyển trái phép từ nước ngoài vào Việt Nam; xử lý nghiêm các hành vi vận chuyển chó, mèo bất hợp pháp qua biên giới theo quy định; tổ chức kiểm soát vận chuyển chó, mèo trong nước theo quy định của Luật Thú y, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thú y; tổ chức lấy mẫu giám sát lưu hành vi rút Đại đối với chó, mèo được vận chuyển.

## **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

### **1. Ngân sách tỉnh**

a) Ngân sách tỉnh đảm bảo kinh phí cho các hoạt động, sau:

- Tổ chức quản lý đàn chó, mèo; tổ chức bắt, xử lý chó, mèo chạy rong, chó, mèo không đeo rọ mõm, không tiêm vắc xin Đại;

- Hỗ trợ mua vắc xin, tổ chức tiêm vắc xin Đại cho đàn chó, mèo của địa phương, đảm bảo đạt trên 50% tổng đàn trong giai đoạn 2022 - 2025 và trên 60% tổng đàn trong giai đoạn 2026 - 2030; hỗ trợ mua vắc xin Đại để tiêm phòng khẩn cấp miễn phí cho đàn chó, mèo tại các khu vực có dịch, khu vực đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, vùng biên giới, biển đảo;

- Chi phí và hỗ trợ trả công cán bộ y tế, thú y và các lực lượng tham gia công tác phòng, chống dịch thực hiện các công việc: tiêu hủy chó mèo bệnh, chết, mắc bệnh Đại, nghi mắc bệnh Đại hoặc theo yêu cầu của UBND xã, của cán bộ thú y, theo đề nghị hỗ trợ của chủ chó, mèo; tiêu hủy chó, mèo không có người đến nhận về; tiêu hủy mẫu bệnh phẩm, trang bị, dụng cụ chứa đựng mẫu, lấy mẫu.

- Chi trả kinh phí chủ động, bị động lấy mẫu giám sát vi rút Đại, lấy mẫu giám sát sau tiêm phòng và phí xét nghiệm; chi phí điều tra ổ dịch, theo dõi dịch tễ, dịch bệnh và chi phí chống dịch.

- Đào tạo, tập huấn, thông tin, tuyên truyền.

- Mua vật tư, dụng cụ, trang thiết bị triển khai, thực hiện Kế hoạch.

- Chi phí tổ chức tập huấn, chi phí xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh Đại.

- Mua và tiêm phòng vắc xin, huyết thanh kháng Đại cho người.

- Kinh phí xây dựng các điểm tiêm phòng vắc xin và huyết thanh kháng Đại cho người bị chó, mèo hoặc động vật khác nghi Đại cào, cắn; cho cán bộ thú y, đội bắt chó có nguy cơ cao tiếp xúc với bệnh Đại, cán bộ y tế tiếp xúc với bệnh nhân nghi mắc bệnh Đại và đi điều tra, xử lý ổ dịch Đại.

- Tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết.

b) Hỗ trợ tiêm vắc xin Đại miễn phí hoặc hỗ trợ một phần vắc xin Đại sau phơi nhiễm cho các đối tượng người nghèo, người cận nghèo, người dân tộc thiểu số, người có công với cách mạng, những người tham gia phòng chống dịch trong vùng nguy cơ cao và các trường hợp đặc biệt khác.

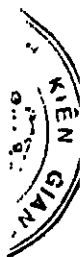
c) Kinh phí khử khuẩn và mai táng người chết do bệnh Đại được thực hiện theo các quy định hiện hành.

d) Khi có chi phí khác phát sinh trong tổ chức phòng, chống bệnh Đại ở người và động vật, cơ quan chủ trì thực hiện phối hợp với Sở Tài chính trình UBND tỉnh xem xét.

## **2. Kinh phí do người dân tự đảm bảo**

- Đối với chủ nuôi chó, mèo không được hỗ trợ, phải tự bảo đảm kinh phí mua vắc xin Đại, đánh dấu nhận dạng đã tiêm phòng (vòng đeo cổ) và công tiêm phòng cho đàn chó, mèo theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y địa phương. Khi dịch bệnh xảy ra, chủ động tiêm vắc xin Đại, vệ sinh, khử trùng tiêu độc.

- Tự chi trả chi phí nuôi nhốt, xích buột, quản lý chó nuôi đảm bảo an toàn cho người, động vật khác và vệ sinh môi trường. Chịu trách nhiệm pháp lý nếu chó, mèo nuôi gây hậu quả về sức khỏe của người, động vật khác và ô nhiễm môi trường.





- Tổ chức, cá nhân vận chuyển, buôn bán chó, mèo, sản phẩm chó, mèo phải chi trả kinh phí lấy mẫu, xét nghiệm bệnh Đại.

### 3. Các nguồn vốn hợp pháp khác

Kinh phí do các tổ chức quốc tế, nhà tài trợ, xã hội hóa và từ các nguồn vốn hợp pháp khác.

## IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ các nội dung của Kế hoạch này, các sở, ban ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của ngành, địa phương để thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng, chống bệnh Đại trong giai đoạn từ năm 2022 - 2030.

### 1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế xây dựng kế hoạch phối hợp và cùng các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức thực hiện Kế hoạch bảo đảm đúng theo yêu cầu và hiệu quả.

b) Hằng năm, xây dựng kế hoạch chi tiết, dự toán kinh phí và gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bố trí kinh phí để tổ chức thực hiện Kế hoạch.

c) Tổ chức hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra công tác quản lý tổng đàn, tiêm phòng vắc xin, công tác giám sát trên chó, mèo.

d) Tổ chức triển khai quyết liệt, có hiệu quả các chương trình, kế hoạch liên quan đến quản lý chó, mèo nuôi, tiêm vắc xin Đại, giám sát bệnh Đại trên động vật; tổ chức phòng, chống bệnh Đại trên động vật, bảo đảm nguồn cung ứng vắc xin Đại cho động vật; cập nhật, báo cáo số liệu quản lý tổng đàn, số liệu tiêm vắc xin, số liệu dịch bệnh, giám sát, vùng, cơ sở an toàn bệnh Đại trên chó, mèo vào hệ thống trực tuyến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

e) Theo dõi chặt chẽ các diễn biến dịch bệnh, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo kịp thời hoặc bổ sung kinh phí đảm bảo việc phòng chống hiệu quả đối với bệnh Đại.

### 2. Sở Y tế

a) Chỉ đạo các cơ quan thuộc ngành y tế tổ chức triển khai quyết liệt, có hiệu quả các hoạt động của Kế hoạch liên quan đến lĩnh vực y tế.

b) Xây dựng kế hoạch hoạt động, dự toán kinh phí triển khai các nội dung của Kế hoạch về phòng, chống bệnh Đại trên người.

c) Chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, giám sát các đơn vị, địa phương trong việc thực hiện các hoạt động của phòng, chống bệnh Đại trên người để phát hiện và xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

d) Hướng dẫn, tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác tiêm phòng vắc xin Đại và huyết thanh kháng Đại cho người.

đ) Quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí và các nguồn lực khác của Kế hoạch được phê duyệt bảo đảm đúng mục đích, có hiệu quả và theo đúng các quy định hiện hành.

e) Hằng năm tổ chức đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch trên người; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo các địa



phương và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức sơ kết (vào năm 2025), tổng kết (vào năm 2030) việc thực hiện Kế hoạch.

### **3. Sở Thông tin và Truyền thông**

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Y tế, các sở, ban, ngành có liên quan và các địa phương xây dựng và triển khai Kế hoạch tuyên truyền phòng, chống bệnh Đại giai đoạn 2022 - 2030.

b) Chỉ đạo các cơ quan báo, đài tỉnh và các huyện, thành phố tổ chức truyền thông về nguy cơ dịch bệnh Đại, các biện pháp phòng, chống dịch bệnh để người dân hiểu rõ sự nguy hiểm của bệnh Đại, chủ động áp dụng các biện pháp phòng, chống bệnh.

### **4. Sở Giáo dục và Đào tạo**

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Y tế, Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức xây dựng, thực hiện kế hoạch truyền thông học đường về phòng, chống bệnh Đại.

### **5. Sở Tài chính**

Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ, xây dựng dự toán chi tiết gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Y tế tổng hợp, gửi Sở Tài chính thẩm định, tham mưu UBND tỉnh xem xét, bố trí kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan trong khả năng cân đối ngân sách hằng năm của tỉnh.

### **6. Cục Hải quan tỉnh**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành tăng cường công tác thu thập nắm bắt thông tin, diễn biến tình hình, nhằm kịp thời ngăn chặn, phát hiện và xử lý nghiêm hành vi nhập lậu chó, mèo qua các cửa khẩu biên giới.

### **7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

a) Xây dựng kế hoạch phòng, chống bệnh Đại của địa phương, có phân công trách nhiệm cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân nhằm thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống bệnh Đại trên địa bàn.

b) Hằng năm cân đối, ưu tiên bố trí kinh phí trong phạm vi dự toán được giao để thực hiện kế hoạch tại địa phương, bao gồm: quản lý chó nuôi; bắt chó, mèo thả rông, không chấp hành các quy định về quản lý chó, mèo, phòng, chống bệnh Đại; xử lý, tiêu hủy động vật, sản phẩm động vật mắc bệnh Đại, nghi mắc bệnh Đại; xử lý, tiêu hủy chó, mèo bệnh, chết; tuyên truyền tại địa phương; bổ sung kinh phí để nâng cao hiệu quả quản lý chó, mèo nuôi và phòng, chống bệnh Đại.

c) Chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Kinh tế) hằng năm báo cáo thống kê: số lượng chó, mèo nuôi và kết quả tiêm phòng bệnh Đại, kết quả tổ chức thực hiện kế hoạch của địa phương gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, phân tích, đánh giá và đề xuất các giải pháp phòng, chống bệnh Đại.

d) Căn cứ tình hình và điều kiện thực tế tại địa phương, có chính sách hỗ trợ mua vắc xin và tổ chức tiêm miễn phí phòng bệnh Đại cho chó, mèo nuôi

theo quy định hiện hành.

đ) Tổ chức và hỗ trợ chi phí điều trị dự phòng sau phơi nhiễm bệnh Đại cho người nghèo, người cận nghèo, người dân tộc thiểu số, người ở vùng sâu, vùng xa, trẻ em dưới 06 tuổi trong vùng dịch, người có công với cách mạng, cán bộ thú y và y tế nguy cơ cao, những người tham gia phòng, chống dịch và các trường hợp đặc biệt khác theo quy định hiện hành.

e) Tổ chức xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh đối với bệnh Đại trên động vật.

g) Kiện toàn, củng cố, nâng cao năng lực hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành thú y tại địa phương theo đúng quy định của Luật Thú y, các văn bản hướng dẫn có liên quan, bảo đảm tinh gọn, hiệu quả, hiệu lực, phù hợp với thực tiễn, đáp ứng công tác phòng, chống dịch bệnh động vật tại địa phương.

h) Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai các nội dung, giải pháp của kế hoạch trên địa bàn; đồng thời báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Y tế kết quả thực hiện.

### **8. Tổ chức, cá nhân nuôi chó, mèo**

Tổ chức, cá nhân nuôi chó, mèo thực hiện: đăng ký việc nuôi chó, mèo; nuôi nhốt chó, mèo trong khuôn viên gia đình. Chó, mèo khi đưa ra khỏi nhà phải được xích, rọ mõm và có người dắt dề phòng cắn người; đảm bảo vệ sinh thú y, vệ sinh môi trường; tiêm vắc xin phòng Đại cho chó, mèo và phải thanh toán các khoản chi phí quản lý đàn chó, mèo, tiêm phòng theo quy định; theo dõi vật nuôi, khi phát hiện có dấu hiệu bất thường, phải nhốt con vật đó để theo dõi và báo cho nhân viên thú y cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc cơ quan thú y nơi gần nhất. Không được vận chuyển hoặc bán động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh Đại; khi động vật được xác định mắc bệnh Đại, chủ nuôi phải chấp hành tiêu hủy con vật, thực hiện vệ sinh khử trùng tiêu độc toàn bộ chuồng nuôi, dụng cụ nuôi, phương tiện vận chuyển, môi trường, thức ăn, chất thải và các vật dụng khác đã tiếp xúc với con vật mắc bệnh. Những con vật nghi mắc bệnh Đại phải nhốt để theo dõi trong 10 ngày, tiêm vắc xin Đại cho chó, mèo khỏe mạnh trong ổ dịch, vùng dịch; chủ nuôi có chó, mèo mắc bệnh Đại hoặc nghi Đại cắn, cào người khác phải bồi thường theo quy định của pháp luật; tổ chức, cá nhân buôn bán, vận chuyển, giết mổ chó, mèo, sản phẩm chó, mèo phải chi trả chi phí lấy mẫu, xét nghiệm mẫu bệnh Đại theo quy định.

### **9. Tổ chức, cá nhân hành nghề khám, chữa bệnh chó, mèo**

Thực hiện tiêm vắc xin phòng bệnh Đại, đánh dấu để nhận diện chó, mèo đã tiêm vắc xin, cấp số tiêm phòng và định kỳ hàng tháng tổng hợp, báo cáo số liệu tiêm phòng vắc xin Đại cho chó, mèo đến Trạm Chăn nuôi và thú y; trong trường hợp khám và điều trị nếu phát hiện chó, mèo mắc, nghi mắc bệnh Đại phải báo cáo ngay cho Trạm Chăn nuôi và thú y tại địa phương để xử lý kịp thời.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị các sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ động báo cáo, đề xuất về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc Sở Y tế) để kịp thời xem xét bổ sung, điều chỉnh cho

phù hợp tình hình thực tế, nhằm nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống bệnh  
Đại trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. *T. Văn*

**Nơi nhận:**

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- TT.TU, TT.HỆND tỉnh
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành cấp tỉnh (Đảng, CQ, ĐT và DNNN);
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP, Phòng: KT, KGVX và TH;
- Lưu: VT, tvhung.



**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Quốc Anh**

